

Số: 41/2021/QĐST- HNGĐ

N, ngày 12 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2020/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020, giữa;

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn; Bà Ngô Thị T, sinh năm 1978

Địa chỉ; thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Đức T với bà Ngô Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Đức T với bà Ngô Thị T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ông Nguyễn Đức T và bà Ngô Thị T thỏa thuận giao cho ông Nguyễn Đức T trực tiếp nuôi hai con chung tên Nguyễn Khánh T1, sinh ngày 30-10-2003 và Nguyễn Khánh T2, sinh ngày 04-8-2008; Ông Nguyễn Đức T không yêu cầu bà Ngô Thị T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Sau khi ly hôn bà Ngô Thị T không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Ông Nguyễn Đức T là người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở bà Thuận trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Ông Nguyễn Đức T tự nguyện chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được tính trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0025406 ngày 21-12-2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

Hoàn trả lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tạm ứng án phí cho ông Nguyễn Đức T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- UBND xã P;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Sứ